

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan Hương; Ông Vũ Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở UBND xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn Th, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1984 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Xóm Thượng, xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Cường và bà Hoàng Thị Th; có vợ: Cao Thị H; Con: có 01 con sinh năm 2005.

Tiền sự : Không.

Tiền án: 03.

Tại bản án số 146/2015/HSST ngày 15/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Văn Th 12 tháng tù giam về tội *Trộm cắp tài sản*. Đã chấp hành xong hình phạt.

Tại bản án số 324/2016/HSST ngày 18/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Văn Th 12 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Đã chấp hành xong hình phạt.

Tại bản án số 47/2016/HSST ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Th 24 tháng tù về tội *Công nhiên chiếm đoạt tài sản*. Áp dụng Điều 51 BLHS, tổng hợp 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự số: 324/2016/HSST ngày 18/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên buộc bị cáo Dương Văn Th phải chấp hành chung cho 02 bản án là 36 tháng tù. Bị can đã chấp hành xong hình phạt 01/02/2019 chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 31/12/2013 bị Công an phường Trưng Vương, Thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi *Trộm cắp tài sản*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- *Người làm chứng::*

Ông Nguyễn Minh Lýõng, sinh năm 1956; Trú tại: Tổ dân phố Tân Dýõng, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Anh Dýõng Văn Bắy, sinh năm 1972; Trú tại: Tổ dân phố Dọc Dài, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Công an phường Bách Quang, thành phố Sông Công đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực TDP (Tổ dân phố) Tân Dương, phường Bách Quang, thành phố Sông Công thì phát hiện Dương Văn Th đang đi bộ trên đường, thấy có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác kiểm tra thì Th bỏ chạy được khoảng 4m thì lấy từ trong người ném ra 01 bao thuốc lá Th Long, bên trong bao thuốc có 02 gói nilon chứa chất bột màu trắng (ghi ma túy Heroine), tổ công tác yêu cầu Th nhặt lại số vật chứng trên giao nộp, niêm phong và chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số: 139/KL-KTHS ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu T1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,231gam.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Dương Văn Th thừa nhận: Th là người nghiện ma túy, khoảng 12 giờ ngày 28/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy

nên Th đi từ nhà ở xóm Thượng, xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đi đến khu vực Thanh Xuyên, thuộc xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến Th đi bộ vào một nhà cấp 4 có cửa xếp màu xanh ở bên trái đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, Th đi vào và đưa số tiền 200.000 đồng qua khe cửa thì có một người trong nhà cầm tiền (Th không xác định được người bán ma túy là ai) sau khi người đó cầm tiền và đưa lại cho Th hai túi nilong nhỏ ma túy loại Heroin, Th cất ma túy và ra về, khi đi đến khu vực Tổ dân phố Tân Dương, phường Bách Quang, TP Sông Công bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo Th phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong dán kín kí hiệu T1 bên trong có chứa 0,220 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong kí hiệu T2 bên trong có chứa vỏ bì niêm phong kí hiệu T và 02 vỏ túi nilon; 01 bì niêm phong kí hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Th Long, hiện được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 03/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Dương Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn Th mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín kí hiệu T1 bên trong có chứa 0,220 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong kí hiệu T2 bên trong có chứa vỏ bì niêm phong kí hiệu T và 02 vỏ túi nilon; 01 bì niêm phong kí hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Th Long.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Dương Văn Th không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng,

xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Dương Văn Th đang có 03 tiền án, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại Tổ dân phố Tân Dương, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn Th đang tàng trữ trái phép **0,231 gam** ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Bách Quang, thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang .

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

o) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản..... gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử

lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 01/12, sau đó làm nghề tự do, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và là đối tượng hình sự đã bị nhiều lần xét xử, bản thân đang có 03 tiền án xong bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, tự giác cai nghiện mà còn tiếp tục phạm tội, lần phạm tội lần này đối với bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, bị cáo là người rất khó giáo dục cải tạo, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xét xử bằng án phạt tù nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong dán kín kí hiệu T1 bên trong có chứa 0,220 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong kí hiệu T2 bên trong có chứa vỏ bì niêm phong kí hiệu T và 02 vỏ túi nilon; 01 bì niêm phong kí hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Th Long vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Th bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Th khai mua của người không rõ lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công không có căn cứ xác minh xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn Th** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn Th 6 (sáu) năm, 6(sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020.

Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn Th 45 (*bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín kí hiệu T1 bên trong có chứa 0,220 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong kí hiệu T2 bên trong có chứa vỏ bì niêm phong kí hiệu T và 02 vỏ túi nilon; 01 bì niêm phong kí hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Th Long màu vàng thu giữ của Dương Văn Th ngày 28/12/2020.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công*).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPSC;TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Công an TPSC;
- Chi cục THADS TPSC;TN;
- Bị cáo;
- UBND xã Bảo Lý
- (*Thông báo kết quả xét xử*);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình